

Số: 45 /NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa
để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chuyển mục đích sử dụng 47,82 ha đất trồng lúa để thực hiện 52 dự án trên địa bàn tỉnh Thái Bình (có Danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, trong đó quan tâm chỉ đạo:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan:

- Chịu trách nhiệm về: Sự cần thiết, tính chính xác của hồ sơ, căn cứ pháp lý, đảm bảo các dự án đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Rà soát đảm bảo: Chính xác về tên dự án, địa điểm, diện tích; đúng quy hoạch, mục đích sử dụng đất; đúng quy trình và thẩm quyền theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thực hiện, quản lý, sử dụng các diện tích đất đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Các sở, ban, ngành và địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân triển khai xây dựng công trình, dự án khi chưa có đủ thủ tục theo quy định.

c) Khi Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua. Nhu

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây Dựng; Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP. lu

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành

DANH MỤC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xã đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	Đất giao thông	DGT				146.585	103.400	2.285	40.900	
1	Dự án đường cứu hộ, cứu nạn (đoạn từ UBND xã Nam Hải qua trường THCS ra đê Sông Hồng)	DGT		Nam Hải	Tiền Hải	19.985	13.700	1.285	5.000	Quyết định số 8489/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Tiền Hải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Đường cứu hộ, cứu nạn từ đê sông Hồng đến UBND xã Nam Hải (bổ sung thêm diện tích đất trồng lúa)
2	Dự án mở rộng tuyến đường (đoạn từ đầu đường 221A hiệu thuộc ông Thành đi UBND xã Nam Chính	DGT		Nam Chính, Nam Trung	Tiền Hải	13.000	7.000	1.000	5.000	Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND huyện Tiền Hải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Đường từ hiệu thuộc ông Thành đi UBND xã Nam Chính
3	Đường tỉnh 454 (đường 223) đoạn từ thành phố Thái Bình đến phả Sa Cao	DGT		Vũ Thắng	Kiến Xương	48.300	43.400		4.900	Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án
4	Đường ĐT 464 đoạn qua địa phận xã Tây Sơn và đoạn qua địa phận xã Lê Lợi	DGT		Tây Sơn, Lê Lợi, Hồng Thái	Kiến Xương	47.000	21.000		26.000	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường ĐT 464 đoạn qua địa phận xã Tây Sơn và đoạn qua địa phận xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương
5	Đường huyện ĐH 19 (đường Quý -Bình)	DGT		Vũ Trung, Vũ Quý, Vũ Công, Vũ Bình	Kiến Xương	18.300	18.300			Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của UBND huyện Kiến Xương về việc phê duyệt báo cáo KTKT công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH19 huyện Kiến Xương (Đoạn từ UBND xã Vũ Bình đến đê tả Hồng Hà 2)
II	Đất thủy lợi	DTL				25.763	21.263	150	4.350	
6	Kè chống sạt lở bờ sông Sa Lung (bổ sung)	DTL		Đông Xuân	Đông Hưng	5.240	838	150	4252	Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư xây dựng công trình: Kè chống sạt lở bờ sông Sa Lung xã Đông Xuân (trình bổ sung diện tích đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 43/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, STT 834)
7	Xây dựng cầu qua sông Tà Sa	DTL		Liên Giang	Đông Hưng	523	425		98	Quyết định số 8444/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện Đông Hưng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng cầu qua sông Tà Sa, xã Liên Giang.

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
8	Xây dựng công trình cống xả qua đê tại K192+270 đê Hồng Hà	DTL		Minh Tân	Kiến Xương	20.000	20.000			Quyết định 1587/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xử lý cấp bách cống xả qua đê tại K192+270 đê tả Hồng Hà II, xã Minh Tân
III	Đất ở tại nông thôn	ONT				244.725	214.164		30.561	
9	Quy hoạch dân cư	ONT	Lê Lợi	Vũ Lăng	Tiền Hải	29.399	21.713		7.686	Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND xã Vũ Lăng về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư dự án khu dân cư trung tâm xã Vũ Lăng
10	Quy hoạch dân cư	ONT	Mỹ Đức	Đông Trung	Tiền Hải	1.218	1.218			Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND xã Đông Trung về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình hạ tầng điểm dân cư phía Đông nhà máy nước thôn Mỹ Đức, xã Đông Trung (bổ sung thêm diện tích)
11	Quy hoạch dân cư	ONT	Vũ Xá	Đông Hoàng	Tiền Hải	5.337	5.337			Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của UBND xã Đông Hoàng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình hạ tầng điểm dân cư thôn Vũ Xá, xã Đông Hoàng
12	Quy hoạch dân cư	ONT	Tân Hải	Đông Trà	Tiền Hải	16.000	16.000			Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND xã Đông Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình hạ tầng điểm dân cư sau chợ xã Đông Trà
13	Quy hoạch dân cư	ONT	Tân Hải	Đông Trà	Tiền Hải	17.500	17.500			Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND xã Đông Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình hạ tầng điểm dân cư sau Trạm y tế xã Đông Trà
14	Quy hoạch dân cư	ONT	Công Bôi Tây	Phương Công	Tiền Hải	6.586	6.586			Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND xã Phương Công về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình hạ tầng điểm dân cư giáp cửa ông Vợi thôn Công Bôi Tây, xã Phương Công
15	Quy hoạch dân cư	ONT	An Nhân Bình	Bắc Hải	Tiền Hải	3.024	3.024			Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Bắc Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình điểm dân cư
16	Quy hoạch dân cư	ONT	An Nhân Bình	Bắc Hải	Tiền Hải	4.847	4.847			Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Bắc Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình điểm dân cư

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
17	Quy hoạch dân cư	ONT	An Nhân Hưng	Bắc Hải	Tiền Hải	27.983	23.817		4.166	Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Bắc Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình điểm dân cư
18	Quy hoạch dân cư	ONT	An Phú	Bắc Hải	Tiền Hải	11.368	4.164		7.204	Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Bắc Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình điểm dân cư
19	Quy hoạch dân cư	ONT	Lạc Thành Bắc	Tây Ninh	Tiền Hải	8.300	7.395		905	Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Tây Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình khu dân cư
20	Quy hoạch dân cư	ONT	Đại Hữu	Tây Ninh	Tiền Hải	53.300	43.500		9.800	Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND xã Tây Ninh về việc phê duyệt báo cáo KTKT công trình quy hoạch dân cư khu trung tâm xã
21	Quy hoạch dân cư	ONT	Văn Lăng	Song Lăng	Vũ Thư	1.717	1.717			Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Song Lăng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình hạ tầng điểm dân cư thôn Văn Lăng, xã Song Lăng
22	Quy hoạch dân cư	ONT	Bình Chính	Việt Thuận	Vũ Thư	1.726	1.726			Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND xã Việt Thuận về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Hạ tầng điểm dân cư thôn Bình Chính, xã Việt Thuận
23	Quy hoạch xen kẹp khu dân cư (3 điểm)	ONT	Trung	Thái Giang	Thái Thụy	21.600	21.600			Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 25/6/2022 của UBND xã Thái Giang về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Trung xã Thái Giang, huyện Thái Thụy
24	Quy hoạch khu dân cư	ONT	Bình An	Thụy Xuân	Thái Thụy	1.000	1.000			Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND xã Thụy Xuân về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng khu dân cư sau trạm y tế thôn Bình An, xã Thụy Xuân
25	Quy hoạch khu dân cư	ONT	Bình An	Thụy Xuân	Thái Thụy	4.600	4.600			Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND xã Thụy Xuân về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng khu dân cư sau trạm y tế thôn Bình An, xã Thụy Xuân
26	Quy hoạch khu dân cư	ONT	Bình An	Thụy Xuân	Thái Thụy	2.700	2.700			Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND xã Thụy Xuân về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng khu dân cư sau trạm y tế thôn Bình An, xã Thụy Xuân

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
27	Quy hoạch dân cư thôn Mậu Lâm	ONT	Mậu Lâm	Đồng Đô	Hung Hà	20.800	20.000		800	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND xã Đồng Đô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án quy hoạch dân cư thôn Mậu Lâm
28	Quy hoạch dân cư thôn Hương Xá	ONT	Hương Xá	Phúc Khánh	Hung Hà	1.720	1.720			Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 của UBND xã Phúc Khánh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Hạ tầng điểm dân cư thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà
29	Quy hoạch dân cư thôn Hải An	ONT	Hải An	Quỳnh Nguyên	Quỳnh Phụ	4.000	4.000			Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 05/01/2022 của HĐND xã Quỳnh Nguyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
IV	Đất thương mại dịch vụ	TMD				6.420	6.420			
30	Khu thương mại dịch vụ	TMD	Hung Đạo	Bình Minh	Kiến Xương	3.000	3.000			
31	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh thương mại tổng hợp Huy Hoàng	TMD	Lộng Khê 1	An Khê	Quỳnh Phụ	3.420	3.420			Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
V	Đất cụm công nghiệp	SKN				71.948,2	68.065,8		3.882,4	
32	Cụm công nghiệp Tiên Phong (Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sợi Thành Công của Công ty TNHH dệt may xuất khẩu Thành Công)	SKN	Tiên Phong	TT Hưng Nhân	Hung Hà	55.000	52.000		3.000	Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sợi Thành Công của Công ty TNHH dệt may xuất khẩu Thành Công
33	Dự án đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê của Công ty Cổ phần công nghiệp Phú Trường	SKN		Quỳnh Mỹ	Quỳnh Phụ	12.316	12.316			Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
34	Dự án đầu tư xây dựng xưởng sản xuất cơ khí tổng hợp của Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Anh Phong	SKN		Quỳnh Mỹ	Quỳnh Phụ	4.632,2	3.749,8		882,4	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
VI	Đất trụ sở cơ quan	TSC				1.619	1.619			
35	Trụ sở UBND xã An Ninh (bổ sung thêm diện tích)	TSC	Trình Trung Đông	An Ninh	Tiền Hải	1.619	1.619			Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND xã An Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng mới trụ sở làm việc UBND xã và trung tâm học tập cộng đồng xã An Ninh
VII	Đất cơ sở thể dục thể thao	DTT				9.000	9.000			

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
36	Quy hoạch sân thể thao xã	DTT	Đại Hữu	Tây Ninh	Tiền Hải	9.000	9.000			Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND xã Tây Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Đài tưởng niệm sân thể dục thể thao xã Tây Ninh
VIII	Đất cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD				16.403	10.803		5.600	
37	Mở rộng trường mầm non	DGD	Thanh Đông	Đông Lâm	Tiền Hải	800	800			Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của UBND xã Đông Lâm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình mở rộng trường mầm non
38	Trường mầm non	DGD	Vũ Xá	Đông Phong	Tiền Hải	5.703	5.703			Quyết định số 5371/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của UBND huyện Tiền Hải về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình trường mầm non xã Đông Phong
39	Quy hoạch mở rộng Trường Tiểu học, Trung học cơ sở Phúc Khánh	DGD	Khánh Mỹ	Phúc Khánh	Hưng Hà	7.000	2.400		4.600	Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND xã Phúc Khánh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Nhà đa năng Trường Tiểu học và THCS Phúc Khánh, huyện Hưng Hà
40	Mở rộng trường mầm non	DGD	Xuân Lai	An Ấp	Quỳnh Phụ	2.900	1.900		1.000	Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND xã An Ấp về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trường mầm non An Ấp
IX	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH				11.672	11.272		400	
41	Xây dựng hội trường thôn	DSH	Trình Nhi	An Ninh	Tiền Hải	1.457	1.457			Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 02/8/2007 của UBND xã An Ninh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
42	Xây dựng hội trường thôn	DSH	Trình Trung Tây	An Ninh	Tiền Hải	1.899	1.899			QĐ số 31/QĐ-UBND ngày 01/8/2007 của UBND xã An Ninh về việc triển khai xây dựng công trình
43	Xây dựng hội trường thôn	DSH	Trình Nhất Đông	An Ninh	Tiền Hải	1.987	1.987			QĐ số 37/QĐ-UBND ngày 03/8/2007 của UBND xã An Ninh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật ngày 03/8/2007
44	Nhà văn hóa thôn	DSH	Nho Lâm	Đông Lâm	Tiền Hải	800	400		400	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND xã Đông Lâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nhà văn hóa, trụ sở thôn Nho Lâm Tây
45	Nhà văn hóa + sân thể thao thôn	DSH	Phong Lai	Đông Phong	Tiền Hải	2.370	2.370			Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 10/5/2015 của UBND xã Đông Phong về việc phê duyệt dự toán thi công xây dựng công trình hội trường thôn Phong Lai
46	Nhà văn hóa + sân thể thao thôn	DSH	Lạc Thiện	Đông Phong	Tiền Hải	1.660	1.660			Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND xã Đông Phong về việc phê duyệt dự toán thi công xây dựng công trình hội trường thôn Lạc Thiện

TT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện			Diện tích đất sử dụng (m ²)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn	Huyện	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
							Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
47	Mở rộng hội trường, sân thể thao thôn Phương Quả Đông	DSH	Phương Quả Đông	Quỳnh Nguyên	Quỳnh Phụ	1.500	1.500			Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05/01/2022 của HĐND xã Quỳnh Nguyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
X	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH				14.800	14.800			
48	Đài tưởng niệm	DVH	Đại Hữu	Tây Ninh	Tiền Hải	1.800	1.800			Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND xã Tây Ninh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đài tưởng niệm
49	Khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các anh hùng liệt sỹ	DVH	Nho Lâm Đông	Đông Lâm	Tiền Hải	13.000	13.000			Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND xã Đông Lâm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các anh hùng Liệt sỹ xã Đông Lâm
XI	Đất công trình năng lượng	DNL				6.100	6.000		100	
50	Cải tạo đường dây 110kV từ TBA 220kV Thái Bình - Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	DNL		Minh Khai, Minh Tân	Hưng Hà	6.100	6.000		100	Quyết định số 2062/QĐ-EVNNPC ngày 20/8/2021 của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về việc giao danh mục dự án
XII	Đất cơ sở tôn giáo	TON				5.400	5.400			
51	Chùa Rầy	TON	An Nhân	Tân Tiến	Hưng Hà	5.400	5.400			Văn bản số 2486/UBND-NNTNMT ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh về việc cho phép thực hiện thủ tục giao đất để xây dựng khôi phục chùa làng Rầy
XIII	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD				6.000	6.000			
52	Mở rộng nghĩa trang liệt sỹ	NTD	Thôn Thanh Đông	Đông Lâm	Tiền Hải	6.000	6.000			Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND xã Đông Lâm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật
Tổng						566.434,8	478.206,5	2.435,0	85.793,3	